

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 29-3-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Thanh

2. Ông Lê Minh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Hứa Tấn Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLHS-ST ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Thông báo hoãn phiên tòa số 21/TB-TA ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Thị Kiều D, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1996, tại Bắc Trà My Quảng N. nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Yên, xã Tam Đ, huyện Phú N, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Thám và bà Nguyễn Thị Tươi; chồng: không có; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05-9-2019, chuyển tạm giam từ ngày 14-9-2019. Ngày 04-12-2019 do mang thai nên được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang bảo lãnh. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 04-10-2021, bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

+ Ông Huỳnh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1980, địa chỉ: Số 770/01, đường Phan Chu Tr, khối phố 02, phường An S, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, có mặt.

+ Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1991, địa chỉ: Tổ 03, phường Chi Lăng, thành phố Pl, tỉnh Gia L. Hiện đang tạm trú: Số 199, đường Hùng Vương, thành

phố Tam K, tỉnh Quảng N, có mặt.

+ Bà Bùi Thị Ngọc Tr, sinh năm 1990, địa chỉ: khối phố Trường Đồng, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Hà Gi, sinh năm 1984, địa chỉ: Số 10/10, đường Nguyễn Văn Đậu, Phường 05, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang tạm trú: Lô 06, chung cư Huyền Trân Công Chúa, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Gia Kh, sinh năm 1983, địa chỉ: khối phố Phương Hòa Nam, phường Hòa Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Ông Lý Ngọc H, sinh năm 1995, địa chỉ: thôn Trà Lo, xã B Tru, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961, địa chỉ: Số 194, đường Hùng Vương, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Ông Trần Cao T, sinh năm 1967, địa chỉ: thôn T, xã Tịnh S, huyện Sơn T, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1992, địa chỉ: Số 194, đường Hùng V, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, địa chỉ: khối phố Mỹ A, phường An M, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1978, địa chỉ: Khối phố 01, phường Trường X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 05-9-2019, nhận được tin báo tại quán karaoke Paradise thuộc khối phố Mỹ Tây, phường An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam do ông Trần Cao Tuyến làm chủ, có một số đối tượng nghi vận tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về Ma túy Công an TP. Tam Kỳ phối hợp với Công an phường An Mỹ và Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 đến địa điểm trên để xác minh, phát hiện tại phòng Luxury tầng 3 quán karaoke Paradise có 07 đối tượng đang nghe nhạc và sử dụng ma túy gồm: Mai Thị Kiều D, Huỳnh Nguyễn Thanh B; Nguyễn Thành L; Bùi Thị Ngọc Tr; Nguyễn Thị Hà Gi; Nguyễn Gia và Lý Ngọc H.

* Tang vật tạm giữ:

- 07 (bảy) viên nén không rõ hình dạng màu xanh trong vỏ bao thuốc lá hiệu Marlboro để trong túi xách da màu đen của Mai Thị Kiều D, qua thử nhanh là ma túy loại MDMA, có khối lượng 3,86 gam,

- 04 (bốn) viên nén không rõ hình dạng màu xanh trong vỏ bao thuốc lá hiệu 555 phát hiện tại vị trí phía sau nơi Mai Thị Kiều D ngồi trong phòng Luxury karaoke Paradise, qua thử nhanh là ma túy loại MDMA, có khối lượng 2,06 gam,

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trên đĩa sứ trong phòng Luxury karaoke Paradise, qua thử nhanh là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,25 gam,

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng có đường kính 23cm; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng); 01 (một) túi xách da màu đen kích thước 18cm x 27cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Marlboro; 01 (một) ĐTDĐ hiệu OPPO màu trắng gắn sim số 0928919503 của Mai Thị Kiều D; 01 (một) thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank ghi tên Nguyễn Thị Hà Gi.

Tại Kết luận giám định số 146/PC09 ngày 10-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, kết luận:

- 07 (bảy) viên nén không rõ hình dạng màu xanh trong vỏ bao thuốc lá hiệu Marlboro để trong túi xách da màu đen của Mai Thị Kiều D là ma túy loại MDMA, có khối lượng 3,865 gam.

- 04 (bốn) viên nén không rõ hình dạng màu xanh trong vỏ bao thuốc hiệu 555 thu giữ tại vị trí phía sau nơi Mai Thị Kiều D ngồi trong phòng Luxury karaoke Paradise là ma túy loại MDMA, có khối lượng 2,034 gam.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể thu giữ trên đĩa sứ trong phòng Luxury karaoke Paradise là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,197 gam.

MDMA (thuốc lắc) là chất ma túy số thứ tự 27, mục IB, Danh mục I; Ketamine là chất ma túy số thứ tự 35, Danh mục III. Quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về danh mục các chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: ngày 03-9-2019, Mai Thị Kiều D đến khu vực cầu Rồng tại TP.Đà Nẵng gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 16 viên thuốc lắc giá 4.800.000đồng và 01 gói Ketamine giá 2.000.000đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được số ma túy trên D đem về cất giữ mục đích để cho D và bạn bè trong tiệc sinh nhật cùng sử dụng. Khoảng 19 giờ ngày 05-9-2019, D bỏ 09 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine vào trong vỏ bao thuốc hiệu 555 và 07 viên thuốc lắc được bỏ trong vỏ bao thuốc hiệu Marlboro, tất cả số ma túy trên D để vào túi xách da màu đen của D, sau đó đến nhậu cùng với Huỳnh Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thành L, Bùi Thị Ngọc Tr và Lý Ngọc H tại một quán nhậu trên đường Lý Thường Kiệt, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Sau khi nhậu xong Mai Thị Kiều D rủ B, L, Tr, H đến quán bar Diamond tại phường Hòa Thuận, TP. Tam Kỳ để sử dụng ma túy. Sau khi đến quán bar Diamond do quán ít khách nên không vào chơi, D tiếp tục rủ B, L, Tr, H đến phòng Luxury tầng 3 quán karaoke Paradise tại khối phố Mỹ Tây, phường An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam để sử dụng ma túy và nghe nhạc. Bùi Thị Ngọc Tr rủ thêm bạn là Nguyễn Thị Hà Gi, Nguyễn Gia Kh đến quán karaoke Paradise để cùng hát karaoke. Sau khi vào phòng Luxury, Mai Thị Kiều D lấy trong túi xách da màu đen một vỏ bao thuốc hiệu 555 bên trong có 09 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine ra cho bạn sử dụng. D đưa cho Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Hà Gi, Lý Ngọc H mỗi người một viên thuốc lắc, đưa Huỳnh Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thành L 01 viên thuốc lắc để B, L sử dụng chung và D sử dụng một viên thuốc lắc, 04 viên

thuốc lắc còn lại D bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu 555 để ở vị trí trên ghế sau lưng nơi D đang ngồi để tiếp tục sử dụng. D tiếp tục lấy gói Ketamine trong vỏ bao thuốc lá hiệu 555 ra bỏ vào một đĩa sứ có sẵn trên bàn trong phòng karaoke và nói mọi người cùng sử dụng. Nguyễn Gia Kh lấy 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn thành ống hút và sử dụng ketamine bằng cách hít qua tờ tiền, sử dụng ketamine xong Kh bỏ tờ tiền trên bàn. Nguyễn Thị Hà Gi lấy ra một thẻ ATM của Gi để kẻ Ketamine và dùng tờ tiền của Kh bỏ lại trên bàn sử dụng Ketamine bằng cách hít, sử dụng xong Gi bỏ thẻ ATM trên bàn. Những người còn lại gồm B, Tr, H, D lần lượt sử dụng Ketamine bằng cách hít. Mai Thị Kiều D cùng bạn bè sử dụng ma túy, ngồi nghe nhạc từ 22 giờ đến 23 giờ 30 ngày 05-9-2019, thì lực lượng Công an TP. Tam Kỳ kiểm tra, phát hiện và lập biên bản.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Tam Kỳ đã cho Huỳnh Nguyễn Thanh B, Nguyễn Thành L, Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Hà Gi, Nguyễn Gia Kh, Lý Ngọc H nhận dạng Mai Thị Kiều D qua ảnh thì B, L, Gi, Tr, Kh, H nhận ra và khẳng định chính Mai Thị Kiều D là người đã cho thuốc lắc, Ketamine cho các đối tượng để các đối tượng sử dụng tại phòng Luxury tầng 3, karaoke Paradise vào tối ngày 05-9-2019 và chính D là người đã thừa nhận 04 (bốn) viên thuốc lắc trong vỏ bao thuốc lá hiệu 555 để ở vị trí trên ghế sau lưng nơi D đang ngồi, 07 (bảy) viên thuốc lắc trong vỏ bao thuốc lá Marlboro để túi xách da màu đen và số Ketamine trên đĩa sứ, tất cả là ma túy của D.

Cáo trạng số 30/CT-VKSTK-HS ngày 27-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Mai Thị Kiều D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thị Kiều D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*,

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D mức án từ 6 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng Điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, đề nghị tịch thu để tiêu hủy:

- + Số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 146/PC09,
- + 01 (một) đĩa sứ màu trắng có đường kính 23cm; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Sacombank ghi tên Nguyễn Thị Hà Gi; 01 (một) túi xách da màu đen kích thước 18cm x 27cm; 01 (một) vỏ bao thuốc hiệu Marlboro và 01 (một) vỏ

bao thuốc lá hiệu 555, đây là đồ vật các đối tượng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy,

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 20.000 đồng,
- Trả lại cho Mai Thị Kiều D 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn sim số 0928919503, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo thấy ân hận đối với hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 05-9-2019, nhận được tin báo tại phòng Luxury tầng 3 quán karaoke Paradise thuộc khối phố Mỹ Tây, phường An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra về Ma túy Công an TP. Tam Kỳ phối hợp với Công an phường An Mỹ và Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 phát hiện, bắt quả tang bị cáo Mai Thị Kiều D có hành vi cung cấp ma túy gồm 9 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine cho Huỳnh Nguyễn Thanh B; Nguyễn Thành L; Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Hà Gi; Nguyễn Gia Kh và Lý Ngọc H sử dụng trái phép. Lúc bị bắt quả tang thu giữ số ma túy còn lại sau khi tổ chức sử dụng gồm 2,034 gam MDMA và 0,197 gam Ketamine.

Ngoài ra còn thu giữ trong túi xách của D 3,865 gam MDMA, D cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTK-HS ngày 27-01-2022 của Viện kiểm sát đã truy tố, phù hợp với nội dung tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05-9-2019 và các bản khai ngày 06-9-2019, 07-9-2019, 12-9-2019, Mai Thị Kiều D khai: *“Khoảng 19 giờ ngày 05-9-2019, tôi bỏ vỏ bao thuốc lá hiệu 555, bên trong có 09 viên thuốc lắc, 01 gói Ketamine và vỏ bao thuốc hiệu Marlboro bên trong có 07 viên thuốc lắc, tất cả tôi bỏ vào túi xách da màu đen, tôi đem số ma túy trên đến một quán nhậu trên đường Lý Thường Kiệt, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam ngồi nhậu cùng với anh Huỳnh Nguyễn Thanh B, Lý Ngọc H, Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Gia Kh, Nguyễn Thị Hà Gi, Nguyễn Thành L. Vào ngày 04-9-2019 là sinh nhật của anh H, tôi không dự. Sau khi nhậu tôi rủ anh B, H, L, Kh, chị Tr, Gi đến quán bar Diamond để sử dụng và ngồi nghe nhạc thì tất cả mọi*

người đồng ý, khi đến quán bar Diamond, không có khách nên tôi rủ anh B, L, Kh, H, chị Tr, Gi đến quán Karaoke Paradise để sử dụng ma túy, sau đó chúng tôi vào phòng Luxury tầng 3 quán Karaoke Paradise. Tại phòng Luxury, tôi lấy vỏ bao thuốc hiệu 555 bên trong có 09 (chín) viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine trong túi xách của tôi ra, tôi đưa cho chị Tr, Gi, anh H mỗi người một viên thuốc lắc và anh B, L 01 (một) viên thuốc lắc để sử dụng chung, còn tôi sử dụng một viên thuốc lắc. Đối với gói Ketamine tôi để trên bàn, sau đó tôi, anh B, Kh, H, chị Tr, Gi cùng sử dụng”. Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận: số ma túy thu giữ trong túi xách của D 3,865 gam MDMA là bị cáo D cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích mua bán. Phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án, gồm Lý Ngọc H khai: “Ngày 05-9-2019, D ở Đà Nẵng về Tam Kỳ và rủ tôi cùng với Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thành L, anh Huỳnh Nguyễn Thanh B đi nhậu... Sau đó, chúng tôi lên thuê phòng Luxury để hát karaoke. Một lúc sau thì có chị Gi và anh Kh đến hát karaoke. Một lúc sau thì D đem ra một gói ketamine và thuốc lắc (tôi không rõ số lượng) để cho chúng tôi sử dụng...”, phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Hà Gi: “Trong lúc hát karaoke thì tôi thấy D lấy từ trong một vỏ bao thuốc lá hiệu 555 ra 01 gói nilong có đựng thuốc lắc, D đưa cho tôi 01 viên thuốc lắc cho tôi sử dụng, tôi cầm lấy viên thuốc lắc và sử dụng bằng cách uống. D đưa cho anh Kh 01 viên nhưng anh Kh không sử dụng và trả lại, D lấy trong gói thuốc 555 ra 01 gói Ketamine và bỏ ra đĩa sứ có sẵn trong phòng karaoke mời mọi người cùng sử dụng”,...

Do đó, hành vi của bị cáo Mai Thị Kiều D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo Mai Thị Kiều D thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy gây nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo thực hiện nhằm răn đe, giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội trong thời gian đang mang thai. Bị cáo đang nuôi 4 con còn nhỏ, hoàn cảnh khó khăn, có ông bà ngoại là người có công cách mạng.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên xét thấy đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Bị cáo thu nhập không ổn định, không thu lợi bất chính nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.3] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và vấn đề liên quan trong vụ án:

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 146/PC09; 01 (một) đĩa sứ màu trắng có đường kính 23cm; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Sacombank ghi tên Nguyễn Thị Hà Gi; 01 (một) túi xách da màu đen kích thước 18cm x 27cm; 01 (một) vỏ bao thuốc hiệu Marlboro và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555. Xét thấy, đây là ma túy cầm lưu hành và đồ vật các đối tượng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 20.000 đồng cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn sim số 0928919503, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, vì không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Mai Thị Kiều D là phù hợp.

- Những vấn đề liên quan trong vụ án:

+ Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai Thị Kiều D, Nguyễn Thành L, Bùi Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Hà Gi, Nguyễn Gia Kh, Lý Ngọc H, Huỳnh Nguyễn Thanh B Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền xét thấy là phù hợp.

+ Đối với người thanh niên bán ma túy cho Mai Thị Kiều D, do không xác định được lai lịch của đối tượng nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xử lý.

+ Đối với bà Nguyễn Thị Th là người được ông Trần Cao Tuyển chủ cơ sở karaoke Paradise ủy quyền quản lý quán karaoke Paradise, địa chỉ 135-137 Lê Lợi, phường An Mỹ, TP. Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Với trách nhiệm là người quản lý, bà Nguyễn Thị Th đã "Để cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy thuộc trách nhiệm quản lý của mình" nên đã vi phạm vào Điểm a Khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/ NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ. Ngày 10-10-2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị Th với số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) là phù hợp.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Mai Thị Kiều D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mai Thị Kiều D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Mai Thị Kiều D 15 (mười lăm) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Mai Thị Kiều D 06 (sáu) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Mai Thị Kiều D phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam là 03 (ba) tháng (từ ngày 05-9-2019 đến ngày 04-12-2019). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 146/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam; 01 (một) đĩa sù màu trắng có đường kính 23cm; 01 (một) thẻ ATM của ngân hàng Sacombank ghi tên Nguyễn Thị Hà Gi; 01 (một) túi xách da màu đen kích thước 18cm x 27cm; 01 (một) vỏ bao thuốc hiệu Marlboro và 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu 555.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000 (hai mươi nghìn) đồng do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị Kiều D: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn sim số 0928919503.

(Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-4-2020).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Thị Kiều D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 9 luật Thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- VKDND tỉnh Quảng Nam;
- Công an TP. Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

